

Số: 12/2026/QĐST - HNGĐ

V, ngày 09 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 556/2025/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị H, sinh năm 1982;

Số căn cước công dân 083182003305 cấp ngày 22/4/2021.

Địa chỉ: 2, ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Lê Quang P, sinh năm 1975;

Số căn cước công dân 083075011477 cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: 2, ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trương Thị H và ông Lê Quang P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Có 03 (một) con chung tên Lê Thị Ngọc D, sinh ngày 16/11/2003, Lê Thị Ngọc H1, sinh ngày 11/10/2005 đã trưởng thành, có khả năng lao động. Bà H và ông P không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

Giao bà Trương Thị H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Thị Ngọc T, sinh ngày 22/6/2012 (phù hợp với nguyện vọng muốn sống với mẹ của cháu T). Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trương Thị H không yêu cầu ông Lê Quang P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Quang P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trong thời gian con chung của bà H, ông P chưa tròn 18 tuổi ông P được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, bà H được quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trương Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010403 ngày 25 tháng 11 năm 2025 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, bà H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (phòng KTNV & THA);
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Mỹ Chánh Hòa, tỉnh Vĩnh Long
(GCNKH số 104 ngày 30/12/2002
UBND xã Mỹ Chánh);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn